



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

NGÔ XUÂN TÂM

Last

Middle

First

Current Address: Nhà 10, Ấp 5, Xã Bàu Cạn, Quận Long Thành, Tỉnh Đồng Nai

Date of Birth: 15.2.1936 Place of Birth: Tại gia đình

Previous Occupation (before 1975) Thiếu tá, Biệt Động Trưởng Biệt Động Quân Bắc (MĐ)
(Rank & Position) Sư đoàn 9 Bộ binh

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 15.6.1975 To 21.2.1988
Years: 12 Months: 8 Days: 6

3. SPONSOR'S NAME: Không nhớ tên và địa chỉ?

Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
1) <u>Ngô Văn TÀI</u>	<u>Em họ</u>
2) <u>Nguyễn Văn TEO</u>	<u>Chú họ</u>
3) <u>Phạm Văn DUC</u>	<u>Anh họ</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

^
 Ngô xuân TAM
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1) Trần thị THU	1946	V8
2) Ngô quách QUÂN	1966	Em trai
3) Ngô quách GIANG	1967	Em trai
4) Ngô thị Tú HÂN	1970	Em gái

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

Địa chỉ như trên

ADDITIONAL INFORMATION : Tôi là Sĩ quan Quân Báo, đã theo học khóa Thâm Văn Tú Bình tại trường Tầm Báo học Quốc Hoa Kỳ tại Thái Bình Dương (Okinawa) khu Tầm Báo lần đầu tại Singapor và khu Tầm Báo cao cấp (I SEC/II) tại Okinawa và hiện tại rất khó khăn trong cuộc sống. Vì thế tôi rất mong muốn được ra đi theo diện HO như là một người Mỹ và Việt Nam chủ trương - Tôi xin được cấp "LOI" sớm để được trong việc xét duyệt hồ sơ xin xuất cảnh tại Việt Nam.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM

NGO - XUAN - TAM

Last

Middle

First

Current Address: Nhà 10, Ấp 5, Xã Bàu Cạn, Quận Long Thành, Tỉnh Đồng Nai

Date of Birth: 15.2.1936 Place of Birth: tại Gia Lâm

Previous Occupation (before 1975) Thiếu tá Biệt Động Quân, Biệt Động Quân Bảo (MIP) Sư đoàn 9 Bộ Binh
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates: From 15.6.1975 To 31.2.1988

Years: 12 Months: 8 Days: 6

SPONSOR'S NAME:

Không nhớ tên và địa chỉ?
Name

Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
1) <u>Ngô Văn TÀI</u>	<u>Em họ</u>
2) <u>Nguyễn Văn TEO</u>	<u>Chị họ</u>
3) <u>Phạm Văn DUC</u>	<u>Bác họ</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Ngô Xuân TÂM
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1) Trãi thị THU	1946	Vợ
2) Ngô quang QUÂN	1966	Em trai
3) Ngô quang GIANG	1967	Em trai
4) Ngô thị Trãi HÂN	1970	Em gái

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

Điạ chỉ? như trên

ADDITIONAL INFORMATION : Tôi là Sĩ quan Quân báo, đã theo học khóa Thảm sát Tù binh tại trường Tình báo lục quân Hoa Kỳ tại Thái Bình Dương (Okinawa) - khóa Tình báo lãnh thổ tại Singapore và khóa Tình báo cao cấp (ISOC/II) tại Okinawa và hiện tại rất khó khăn trong cuộc sống. Vì thế tôi rất muốn được ra đi theo diện HO như 2 nhà nước Mỹ và Việt Nam chủ trương. Tôi xin trực cấp "LOI" sớm để đi đang trong việc xét duyệt hồ sơ xin xuất cảnh tại Việt Nam.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC
TÂM

NAME (Ten Tu-nhan) : NGO XUAN TAM
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 2 15 1936
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): già Lắm
MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : Nhà 10, Ấp 5, Xã Bàu Cạn, quận Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong)
If Yes (Neu co): From (Tu): 15.6.1975 To (Den): 21.2.1988

PLACE OF RE-EDUCATION: Trại T.4 Hoàng Liệt Sơn, Trại Phú Sơn (Thái Nguyên) Trại T.6 (Nghệ Tĩnh)
CAMP (Trai tu) Trại 2.30 C Hàm Tân, Trại 2.30 D Hàm Tân
PROFESSION (Nghe nghiep): Lái xe

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Khởi Thám Miền Tĩnh, bậc Cấp 2 tại Okinawa và Mỹ
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thiếu tá
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Biết Hồ Trường, biết Hồ Quân
Báo Sĩ đoàn 9 bộ binh Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X No (Khong):
IV Number (So ho so): Chưa biết

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) (4) Xem trang sau
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t:

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): Nhà 10, Ấp 5, Xã Bàu Cạn,
quận Long Thành, tỉnh Đồng Nai

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Ngô Văn TÀI

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong): X

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Em họ

NAME & SIGNATURE: Ngô Xuân-TÂM
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
Ngô Xuân-TÂM, nhà 10, Ấp 5, Xã Bàu Cạn, quận Long Thành,
tỉnh Đồng Nai
DATE: 11 6 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Ngô Xuân TÂM
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Trần Thị THU	1946	Vợ
Ngô quán QUÂN	1966	em trai
Ngô quán GIANG	1967	em trai
Ngô Thị TRI HÂN	1970	em gái

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

Đã chi? như trên

ADDITIONAL INFORMATION : Tôi là Sĩ quan Quân Báo, đã theo học khóa Thâm Văn Tư Bình tại trường Tình Báo Lục Quân Hoa Kỳ tại Thái Bình Dương (ở Okinawa) khóa Tình Báo Lãng Thử tại Singapor và khóa Tình Báo Cao Cấp tại Okinawa và hiện tại rất khó khăn trong cuộc sống.
(I Sốc/II)
Vì thế tôi rất mong muốn được ra đi theo diện HO như 2 nhà nước Mỹ và Việt Nam chỉ định - Tôi xin được cấp LOI sớm để đi đăng trình viên xét duyệt hồ sơ xin Xước Cảnh tại Việt Nam

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÚC
TÂM

NAME (Ten Tu-nhan) : NGÔ XUÂN TÂM
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
Nam, noi sinh) Month (Thang) 2 Day (Ngay) 15 Year (Nam) 1986

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : Nhà 10, Ấp 5, Xã Bàu Càn, quận Long Thành, Đồng Nai
(Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong)

If Yes (Neu co): From (Tu): 15.6.1975 To (Den): 21.2.1988

PLACE OF RE-EDUCATION: Trại T4 (Hoàng Liên Sơn) Phú Sơn (Thái Nguyên) T6 (nghe Tĩnh)
CAMP (Trai tu). Trại 2.30 (Hải Tân), Trại 2.30 (Hải Tân)

PROFESSION (Nghe nghiep): Tài xế

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Khó khăn khi tìm kiếm cấp 2 tại Okinawa ở Mỹ
IN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thiếu tá

IN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Biệt Động Quân Biệt Động
Quân khu, Sư đoàn 9 bộ binh Date (nam):

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
IV Number (So ho so): Chưa biết
No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) (4) Xem trang sau
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau với đầy đủ chi tiết

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): Nhà 10, Ấp 5, Xã Bàu Càn
quận Long Thành, tỉnh Đồng Nai

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Ngô Văn Tài

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong): X

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu'nhan tai VN): Em họ

NAME & SIGNATURE: Ngô Xuân TÂM

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

Ngô Xuân TÂM, Nhà 10, Ấp 5 Xã Bàu Càn, Long Thành
tỉnh Đồng Nai

DATE: 11 6 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Ngô Xuân TÂM
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Trần thị THÚY	1946	Vợ
Ngô quốc QUÂN	1966	Con trai
Ngô quốc CHIANG	1967	Con trai
Ngô thị THỊ-HÂN	1970	Con gái

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

Đã ghi như trên

ADDITIONAL INFORMATION : Tôi là Sĩ quan Quân báo, đã theo học khóa Thảm sát Tân binh tại trường Tân báo lục Quân Hoa Kỳ tại Thái Bình Dương (Okinawa) - Khóa Tân báo lần thứ 2 tại Singapore và khóa Tân báo cao cấp (ISOC/II) tại Okinawa và hiện tại rất khó khăn trong cuộc sống. Vì thế tôi rất mong muốn được ra đi theo diện HO như ở nhà nước Mỹ và Việt Nam chỉ trích - Tôi xin trực cấp LOT sớm để dễ dàng trong việc xét duyệt hồ sơ xin xuất cảnh tại Việt Nam.

Trại 11 - Hà Nội

CỘNG HÒA X. HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

M⁺ **1** **2** **3** **4** **5** **6** **7** **8** **9** **10** **11** **12** **13** **14** **15** **16** **17** **18** **19** **20** **21** **22** **23** **24** **25** **26** **27** **28** **29** **30** **31** **32** **33** **34** **35** **36** **37** **38** **39** **40** **41** **42** **43** **44** **45** **46** **47** **48** **49** **50** **51** **52** **53** **54** **55** **56** **57** **58** **59** **60** **61** **62** **63** **64** **65** **66** **67** **68** **69** **70** **71** **72** **73** **74** **75** **76** **77** **78** **79** **80** **81** **82** **83** **84** **85** **86** **87** **88** **89** **90** **91** **92** **93** **94** **95** **96** **97** **98** **99** **100**

S5 / G R T



SHSLD

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA-TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 64 ngày 4 tháng 2 năm 1963

của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Ngô Xuân Tân** Sinh năm 19 **36**

Giác tên gọi khác

Nơi sinh **Hà Nội**.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: Ấp 1, Xã Tân Thành, Long Thành,

Đồng nai

Đan tội **Thiếu tá Biệt đội trưởng quân báo.**

Bắt ngày **15-6-1975**

An plat **TTCT**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

ấp 1, xã Tân Thành, Long Thành, Đồng Nai.

Nhận xét quá trình cải tạo

qua trình cải tạo ở trại Anh Tâm đã có gắng, trong lao động.

lọc tập và chấp hành nội quy trại có tiến bộ.

Liên đi đường đã cấp dủ từ trại và đến gia đình.

Chương trình diễn tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú:**

Viết ngày **23** tháng **2** năm 19**88**

Của Ngô Xuân Tâm.

Date:

Lap 1:

Họ tên chữ ký
người được cấp giấy

Ng. 21/10. 2 88

Index

1000.

— 100 —

... *... ..* ...

227. 2. 10. 1920.

Rev. Mr. [unclear] 20/2/88

[Faint circular postmark from New York City]

CPA 1000

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mã số
Số
Số

Trại **C. H. D.**

Số /GRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SISLD

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số

64

ngày 4 tháng

năm 1988

của **Bộ Nội Vụ.**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Ngô Xuân Tâm

Sinh năm 1936

Ấc tên gọi khác

Hội sinh

Hà Nội.

Hội đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **Ấp 1, Xã Tân Thành, Long Thành, Đồng Nai.**

Cán tội **Thiếu tá Biệt đội trưởng quân báo.**

Bị bắt ngày **15-6-1975**

Án phạt **TICT**

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại **Ấp 1, Xã Tân Thành, Long Thành, Đồng Nai.**

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại Anh Tâm đã cố gắng, trong lao động, học tập và chấp hành nội quy trại có tiến bộ.
Tiền đi đường đã cấp đủ từ trại và đến gia đình.

Hương sơ phải trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú.**

Từ ngày **23** tháng **2** năm **1988**

Của **Ngô Xuân Tâm.**

Danh

Lập

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

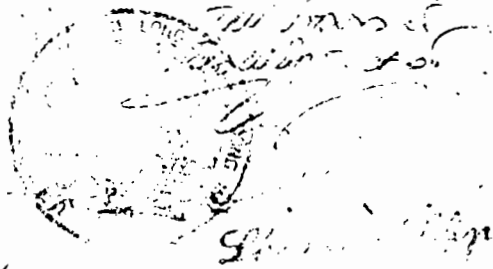
[Signature]

Ngày **21** tháng **2** năm **88**

[Signature]
Thiếu tá

Not valid

See also: 10/10/10
10/10/10
10/10/10



10/10/10

10/10/10

10/10/10

10/10/10

10/10/10

10/10/10

10/10/10

10/10/10

10/10/10

10/10/10

10/10/10

10/10/10

T-NAM CONG-HOA

BỘ TƯ PHÁP

SỞ TƯ PHÁP TRUNG PHÂN

Tòa H.G.R.Q. PLEIKU

Ngày 1 5 1959

Số 464



GIẤY THẾ VÌ

K H I - S A R N

Năm một ngàn chín trăm năm mươi Chín, ngày Mười Hai tháng Năm, hồi 3 giờ.

Trước mặt chúng tôi :

HOÀNG HỮU KHÁC

Chánh-án Tòa Hò: Giải Rộng Quyền Pleiku

LÊ HỮU THOA

Chánh-Lục-Sự ph-ủ-tá

1. CÓ ĐẾN HẦU :

Nguyễn-Hữu-Thật

1) Đỗ-Hữu-Thật, 30 tuổi, kiểm-tra số cấp tại ngày

hiện cư-ngụ tại

2) Nguyễn-Hữu-Thảo, 39 tuổi, kiểm-tra số cấp tại ngày

hiện cư-ngụ tại

3) Hoàng-Trọng-Dy, 27 tuổi, kiểm-tra số cấp tại ngày

hiện cư-ngụ tại

Những người chứng nói trên, sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật để khai và chứng nhận biết rõ NGÔ-XUÂN-TÂM (nam)

sinh ngày 15 Tháng Hai năm 1936

tại làng Ngô-Hiến, Tỉnh Gia-Lãm

con của Ngô-Xuân-Nhi và Nguyễn-Thị-Do (đều chết)

Các nhân chứng này quả quyết rằng NGÔ-XUÂN-TÂM

không thể xuất nạp giấy khai-sanh của y được vì lẽ biến cố chiến tranh, giao thông gián đoạn, sở hộ tịch chánh quán bị phá hủy, bản chính bị thất lạc.

Các người chứng đã nhận thật các lời khai ở trên nên chúng tôi cấp chứng-chỉ thế vì khai-sanh

cho NGÔ-XUÂN-TÂM

để nạp vào hồ-sơ

Chiếu theo điều 46 Bộ luật Bắc-Phần, điều 47 Bộ luật Trung-Phần hay nghị-dịnh 742 ngày 17-11-1947 của Chính-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần;

Điều 337 Hình-luật Trung-Phần phạt tội làm chứng gian về việc Hộ 3 tháng đến một năm và tiền phạt 30\$ đến 120\$ đã được đọc cho nhân chứng và nguyên đơn nghe :

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này đã ký tên cùng chúng tôi và Lục-sự.

Người khai,

Ký tên: Tâm

Những người làm chứng,

Ký tên: Thật
Thảo
Dy

Lục-Sự,

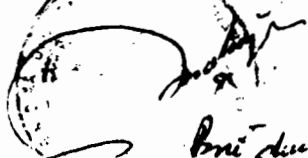
Ký tên: Lê-Hữu-Thảo

Chánh-Án,

Ký tên: Hoàng-Hữu-Khác

Khai nam cùt 1872
Suo y tam cùt

Buoi con uy 13/05/77
pro cùt



Buoi duy cùt



Ngày 1 5 1959

Số 464



GIẤY THẺ VÌ

K H - S A A

Năm một ngàn chín trăm năm mươi Chín, ngày Mười Hai tháng Năm, hồi 3 giờ.

Trước mặt chúng tôi :

HOÀNG HỮU KHẮC

Chánh-án Tòa Hô: Giải Rõng Quyền Pleiku

LÊ HỮU THẢO

Chánh-Lục-Sự ph-t-lá

CÓ ĐẾN HẦU :

Nguyễn Tấn

1) Đỗ-Hữu-Thất, 30 tuổi, kiểm-tra số cấp tại ngày

hiện cư-ngụ tại

2) Nguyễn-Hữu-Thảo, 39 tuổi, kiểm-tra số

cấp tại ngày

hiện cư-ngụ tại

3) Hoàng-Trọng-Dy, 27 tuổi, kiểm-tra số

cấp tại ngày

hiện cư-ngụ tại

Những người chứng nói trên, sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật để khai và chứng nhận biết rõ NGÔ-XUÂN-TÂN (mạc)

sinh ngày 15 Tháng Hai năm 1936

tại làng Ngõ-Hiền, Tỉnh Gia-Lâm

con của Ngô-Xuân-Nhi và Nguyễn-Thị-Do (cô chú)

Các nhân chứng này quả quyết rằng NGÔ-XUÂN-TÂN

không thể xuất nạp giấy khai-sanh của y được vì lẽ biến cố chiến tranh, giao thông gián đoạn, hồ tịch chánh quán bị phá hủy, bản chính bị thất lạc.

Các người chứng đã nhận thật các lời khai ở trên nên chúng tôi cấp chứng-chỉ thẻ vì khai-sanh

cho NGÔ-XUÂN-TÂN

để nạp vào hồ-sơ

Chiếu theo điều 46 Bộ luật Bắc-Phần, điều 47 Bộ luật Trung-Phần hay nghị-định 742 ngày 17-11-1947 của Chính-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần;

Điều 337 Hình-luật Trung-Phần phạt tội làm chứng gian về việc Hộ 3 tháng đến một năm và tiền phạt 30\$ đến 120\$ đã được đọc cho nhân chứng và nguyên đơn nghe :

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này đã ký tên cùng chúng tôi và Lục-sự.

Người khai,

Ký tên: Tâm

Những người làm chứng,

Ký tên: Thất
Thảo
Dy

Lục-Sự,

Ký tên:

Lê-Hữu-Thảo

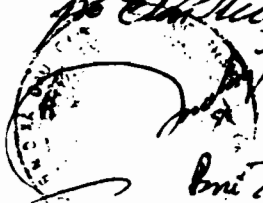
Chánh-Án,

Ký tên:

Hoàng-Hữu-Khắc

Khai nam emi WBW Ma
Sao y tam emi

Bai emi (3/5/87)
pho emi


Bai duy emi



TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng NGO XUÂN TÂM
 nghề-nghiep Quân nhân
 sanh ngày mười lăm tháng hai năm một ngàn
chín trăm ba mươi sáu tại Ngô-Phân, Gia-Lâm.
 cư-sở tại Trung-Tâm Quân-Bảo.
 tạm trú tại -----

Tên họ cha chồng Ngô Xuân Nhi (chết)
 (sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng Nguyễn Thị Do (chết)
 (sống chết phải nói)

Tên họ người vợ TRẦN THỊ THU

nghề-nghiep Nội trợ

sanh ngày mười hai tháng ba năm một ngàn
chín trăm bốn mươi sáu tại Đông-Cáp, Hưng-Yên.

cư-sở tại 60, đường Hương Lộ 14.

tạm trú tại -----

Tên họ cha vợ Trần Văn Chuyển (sống)
 (sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ Nguyễn Thị Quý (sống)
 (sống chết phải nói)

Ngày cưới ngày 20 tháng 8 năm 1962.

Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kê không

ngày -- tháng -- năm ---

tại -----

TRÍCH Y BỒN CHÁNH,

Saigon, ngày 21 tháng 1 năm 1963.

VIÊN CHỨC HỘ-TỊCH,



Trần Văn Chuyển

NGƯỜI CHỨC HỘ-CHAI



Lục sao y theo bản chính để tại phòng Lục-sự tại THẠCH LAM

Số 1957 Ngày 25 tháng 1 năm 1957

THẠCH LAM

GIẤY THẺ VÌ KHAI-SANH CHO TRẦN THỊ THU

Năm m. ngàn chín trăm năm mươi bảy ngày 25 tháng 1, hồi 10 giờ,
Trước m. chúng tôi là **HUYNH KHẮC DUNG**, Chánh-Án Tòa Hòa-Giải,
Saigon, tại văn phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự **LÊ VĂN TỰ**
phụ-tà

DÃ ĐẾN HẦU.

1.- NGUYỄN THU TRƯỚC

2.- NGUYỄN VĂN THU

3.- DOAN DINH NGHIEM

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết liệt chắc

TRẦN THỊ THU

sinh ngày 12-3-1946 tại Đông-Cáp, Hưng-Yên,
con của Trần-Văn-Myên và Nguyễn-Thị-Giỏi

Và được có mã **chưa có** không có thể xin sao lục khai sinh
được là vì sự sao-thông bị gián-đoạn.

Mấy nhân-chứng đã xác-nhận trên đây, nên phát giấy thẻ-vì khai-sinh
này cho tên **TRẦN THỊ THU**
để **đăng ký sơ học sinh**
căn cứ theo N. l. định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chính-Phủ
Lâm-Thời N. n. Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình-luật sơ-học,
phạt tội ngư-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 50 đến 2.000 quan
đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và viên Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên: **không rõ.**

Dưới có hai: Trước bạ tại phòng ba Saigon.

Ngày tháng năm 1957 Quyền là ở T. L.
Ký tên **Saigon, ngày 6 tháng 9 năm**

SAO Y BẢN CHÍNH

LONG THÀNH Ngày / / 1957
PHÒNG TƯ PHÁP LONG THÀNH
TRƯỞNG PHÒNG

GIÁ TIỀN: 5000

Sao-lục 19-
Biên-lai 0/50
Cộng 1550

*Xác nhận của UBND xã
phước An*

Khi đây

Lưu sao y theo bản chính để tại phòng Lưu-sư Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 1957 Ngày 25 tháng 1 năm 1957

TRG/5

GIẤY THẺ VÌ KHAI-SANH CHO TRẦN THỊ THƯ

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy ngày 25 tháng 1 hồi 10 giờ,
Trước chúng tôi là **HUYNH KHAC DUNG** Chánh-Án Tòa Hòa-Giải
Saigon tại văn phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lưu-sư **LÊ VĂN TỰ**
phụ-ta

CẢ ĐẾN HẬU.

1.- NGUYỄN THU TRƯỚC

2.- NGUYỄN VĂN THU

3.- ĐOÀN DINH NGHIỆM

Những hôn-chứng này dĩ tuyên-thệ và khai-quả-quyết biết chắc

TRẦN THỊ THƯ

sinh ngày 12-3-1946 tại Đông-Cấp, Hưng-Yên,
con của Trần-Văn-Thuyền và Nguyễn-Thị-Cầm

Và duy có má cha nó

không có thể xin sao-lục khai sinh

em, vì em không có giấy khai sinh

Mã hôn-chứng dĩ xác-nhiệm trình bày hôn-chứng (giấy thẻ) vì khai-sinh
này cho tên **TRẦN THỊ THƯ**

Đi học sơ học sinh

chứng theo Mẫu định ngày 17 tháng 11 năm 1954 của Thủ-Tướng (bản - Phủ
Lâm-Thời) và ban Văn-Nghĩa, Các Ủy-viên và các thành-viên của họ không được khai-cải,
phải chờ đợi hôn-chứng này để đi học. Hôn-chứng này có 000 quyển
đã được in và các Ủy-viên và thành-viên của họ không được khai-cải.

XV c. không có.

Đã ký tại Tòa-bà tại phòng bà Saigon.

Ngày tháng năm 1957

Ký tên

Thư
Số 1957 ngày 25 tháng 9 năm

GIÁ TIỀN: 5000

Sao y . . . 19-

Biên-lai . . . 0/50

Cộng . . . 1/50

Khai-sinh em là **TRẦN THỊ THƯ**

Sao y em em

Đã ký

Phụ-ta

Phụ-ta

Phụ-ta

ĐÔ - THÀNH SAIGON

HỘ - TỊCH

TOA HÀNH-CHÁNH QUẬN SÀI

Số hộ : 1589

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu (1966)



Tên, họ đứa nhỏ.	Ngô-quân-Q uân
Phái	Nam
Ngày sanh.	Chín, tháng ba, năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu, hồi 0 giờ 25
Nơi sanh.	213, đường Lạc-Tĩnh
Tên, họ người Cha	Ngô-xuân-Tân
Tuổi	/
Nghề-nghiep.	Quân-nhũu
Nơi cư-ngụ	Đường Bình-Thời
Tên, họ người mẹ.	Trần-thị-Thư
Tuổi	/
Nghề-nghiep.	Nội-trợ
Nơi cư-ngụ.	Đường Bình-Thời
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 11 tháng 5 năm 1966

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :

Saigon, ngày 17 tháng 5 năm 1966

QUẬN - TRƯỞNG QUẬN



(Signature)
NGUYỄN PHU HƯNG

NAM - PHẦN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

NTQ/80

ĐÔ - THÀNH SAIGON

HỘ - TỊCH

TOÀ HÀNH-CHÁNH QUẬN SÁU

Số hộ : 1389

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu (1966)



Tên, họ đứa nhỏ.	Ngô-quân-vũ
Phái	Nam
Ngày sanh.	Chín, tháng ba, năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu, hồi 0 giờ 25'
Nơi sanh.	215, đường Lỵ-Tĩnh
Tên, họ người Cha	Ngô-xuân-Tôn
Tuổi	/
Nghề-nghiệp.	Quân-nhân
Nơi cư-ngụ	Đường Bình-Thới
Tên, họ người mẹ.	Trần-thị-Thư
Tuổi	/
Nghề-nghiệp.	Nội-trợ
Nơi cư-ngụ.	Đường Bình-Thới
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

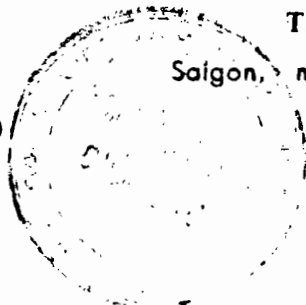
Lập tại Saigon, ngày 11 tháng 3 năm 1966

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :

Saigon, ngày 17 tháng 3 năm 1966

QUẬN-TRƯỞNG QUẬN SÁU

1966



NGUYỄN VĂN PHÚ

Số hiệu T.775

KHAI-SANH



Ấu nhi: (Tên họ)	Ngô quán Giang
Phái:	Nam
Sinh ngày, tháng, năm:	17 tháng 12 đl 1967
Tại:	Bảo sanh viện bảo trợ binh sĩ Sadeo
Cha: (Tên họ)	Ngô xuân Tâm
Tuổi:	31 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	KBC.49T5
Mẹ: (Tên họ)	Trần thị Thư
Tuổi:	21 tuổi
Nghề-nghiệp:	Nội trợ
Cư-trú tại:	Tânvinhhoa
Vợ (chánh hay thứ):	Vợ chánh
Người khai: (Tên họ)	Ngô xuân Tâm
Tuổi:	31 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư trú tại:	KBC.49T5
Ngày khai:	-----
Người chứng thứ nhất: (Tên họ)	Nguyễn văn Út
Tuổi:	36 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	KBC.49T5
Người chứng thứ nhì: (Tên họ)	Trương minh Quỳnh
Tuổi:	24 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	KBC.49T5

Làm tại Tânvinhhoa ngày 21 tháng 12 năm 196...7

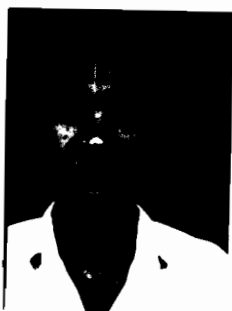
Người khai, Hộ-lại, Nhân chứng,

Ký tên Đàm Ký tên Kính Ký tên Út
Quỳnh



Số hiệu T.775

KHAI-SANH



Ấu nhi: (Tên họ)	Ngô quân Giang
Phái:	Nam
Sinh ngày, tháng, năm:	17 tháng 12 năm 1967
Tại:	Bảo sanh viện bảo trợ binh sĩ Sadec
Cha: (Tên họ)	Ngô xuân Tâm
Tuổi:	31 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	KBC.49T5
Mẹ: (Tên họ)	Trần thị Thu
Tuổi:	21 tuổi
Nghề-nghiệp:	Nội trợ
Cư-trú tại:	Tà nvi nhòa
Vợ (chánh hay thứ):	Vợ chánh
Người khai: (Tên họ)	Ngô xuân Tâm
Tuổi:	31 tuổi
Nghề nghiệp:	Quân nhân
Cư trú tại:	KBC.49T5
Ngày khai:	-----
Người chứng thứ nhất: (Tên họ)	Nguyễn văn Út
Tuổi:	36 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	KBC.49T5
Người chứng thứ nhì: (Tên họ)	Trương minh Quỳnh
Tuổi:	24 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	KBC.49T5

Làm tại Tà nvi nhòa ngày 21 tháng 12 năm 1967

Người khai, Hộ-lại, Nhân chứng,

Ký tên: ~~Nguyễn Văn Út~~ Ký tên: ~~Trương Minh Quỳnh~~ Ký tên: ~~Nguyễn Văn Út~~
ỦY BAN HỒ SƠ QUÂN NHÂN
Sadec, ngày 29 tháng 12 năm 1967



NGUYỄN VĂN ĐÌNH

NGUYỄN VĂN KINH

NAM - VIỆT

HỒ sơ quân nhân
QUỐC - GIA VIỆT - NAMTỈNH SađecQUẬN Đức-ThịnhXÃ Tân Vĩnh Hòa

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1970

XÃ Tân Vĩnh Hòa TỈNH Sađec (NAM-VIỆT)NĂM 1970 SỐ HIỆU 517Đã kiểm đồng Bộ đời
Độc-trách Hộ tịch*raul*

Tên họ đưa con nít	Ngô thị Trí Hân /
Nam hay Nữ	Nữ
Sanh ngày nào	Hai mươi tám tháng tám năm 1970
Sanh tại chỗ nào	Nhà Sanh Bắc Sĩ Chấn SAĐEC
Tên họ cha	Ngô xuân Tâm
Cha làm nghề gì	Quân nhân
Nhà cửa ở đâu	KBC.4915
Tên họ mẹ	Trần thị Thư
Mẹ làm nghề gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

Chúng tôi

Quận-Trưởng Quận

Chứng cho hợp pháp chữ ký tên ngang đây của

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã

; ngày tháng năm 197
Quận - Trưởng,

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Tân Vĩnh Hòa ngày 06 tháng 9 năm 1970
Ủy Viên Hộ Tịch,

THÁI-BÌNH-QUYÊN

Hồ sơ quân nhân
QUỐC - GIA VIỆT - NAM

NAM - VIỆT

TỈNH Sadec
QUẬN Đức-Thịnh
Xã Tân Vĩnh Hòa

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1970

Xã Tân Vĩnh Hòa TỈNH Sadec (NAM-VIỆT)

NĂM 1970 SỐ HIỆU 517



Tên họ đưa con nít	Ngô thị Trí Hân /
Nam hay Nữ	Nữ
Sanh ngày nào	Hai mươi tám tháng tám năm 1970 /
Sanh tại chỗ nào	Nhà sanh Bắc Sĩ Chấn Sadec
Tên họ cha	Ngô xuân Tâm
Cha làm nghề gì	Quân nhân
Nhà cửa ở đâu	KBC.4915
Tên họ mẹ	Trần thị Thu
Mẹ làm nghề gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

Chúng tôi _____

Quận-Trưởng Quận _____

Chứng cho hợp pháp chữ ký tên ngang đây của

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã _____

_____ ; ngày _____ tháng _____ năm 197

Quận - Trưởng.

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

Tân Vĩnh Hòa ngày 06 tháng 9 năm 1970

Ủy Viên Hộ Tịch,

THAI BÌNH DUYỀN

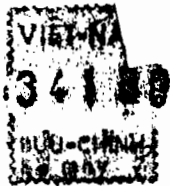
FR: Ngõ xuyến TÂM, nhà 10, Ấp 5, Xã Bàu Cạn, lỵ Thành, Tỉnh Đồng Nai

Mrs.
TO: KHUOC MINH THU

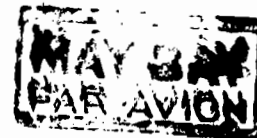
PO BOX 5435 ARLINGTON

VA. 22205-0635

U.S.A



NOV 21 1989



9000 = 34180

Kính gửi: Anh Giỏi.

Tôi là Ngô Xuân Tâm, trước ở Biệt An Quân Báo
Số 9 Bô Binh (Sa Đéc) với Anh không biết Anh
còn nhớ không? Nghe bạn bè nói Anh đã qua trước bên
ấy và đang làm những công việc giúp Anh Em Tân nhân chính
trị Việt Nam. Vậy Tâm viết thư này kính chào Anh và gia
đình nhân tiện xin Anh giúp đỡ cho hồ sơ này:

- Xin cho Tâm hỏi gặp ở đâu không có thân nhân ở bên
ấy.

- Xem khi giúp Tâm có danh sách trong danh sách cái Tũ
nhân tức là nhân dịp Tết 88 (Mậu Thìn) ở bên ấy
không. Vì khi trại 2.300 đã hết cũng hơn 500 người
trước Tết và ngay thì riêng Tâm ngày 5 Tết anh trước gọi
thả sau (không biết lý do) vì thì Tâm số không có tên khi
xét thì cái Tết thả đã lập danh sách ra đi. Vậy mong Anh
giúp Tâm mọi vấn đề ở bên ấy.

Thành thật mong Anh và kính chúc Anh luôn mạnh
khỏe, gặt hái mọi thành quả trong công việc hàng ngày.

A. - Cũng gửi với hồ sơ của
bố có hồ sơ của Anh Nguyễn Ngọc

Thân ái

Minh, Anh cũng không có thân

nhân ở Mỹ. Vậy như Anh

đề ý giúp đỡ cho Anh ấy một thể.

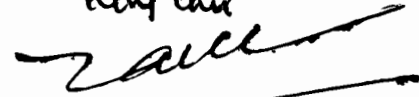
Cảm ơn Anh.

Ngô Xuân Tâm.

Kính gửi Chị THW,

Tôi nguyên trước là biệt đội trưởng Biệt Động Quân báo Sĩ Quan 9
Bộ Binh, cấp bậc cuối cùng Thiếu tá. Đã phải cải tạo 12 năm 8 tháng
6 ngày ở các trại miền Bắc và miền Nam. Gần tết 1988 (Mùa Thu)
trai tôi (trai tôi) cho toàn trại gần 500 người (Trai 2300) và riêng
tôi trại giữ lại đến 5 tết mới gọi thả. Vì thế tôi chỉ có danh sách
được thả có một mình chứ không có tên trong danh sách thả tổng loạt
như dịp Tết năm đó. Hiện nay vì kinh tế khó khăn nên tôi về sống
với vợ con ở vùng Kinh Tế mới: Xã Bàu Càn, Long Thành, Đồng Nai, và
ở quê nên chẳng biết tin tức gì về lo hồ sơ, giấy tờ để cả, làm
nữa tôi không có đủ em ruột thịt ở bên này để bảo lãnh để có được
"Lời" như những anh em khác. Vậy tôi viết thư này kính xin Chị
giúp tôi cho tôi một phương diện để được ra đi nhất là chị lo cho
tôi "Lời" để tiến về xét duyệt hồ sơ ở bên này. Tất cả chị
biết trong cây ở chị và xin cảm ơn chị rất nhiều.
Kính chúc chị luôn vui mạnh, hạnh phúc.

Kính thư



Đỗ Xuân Tâm.

CONTROL

~~Card~~
~~Doc. Request; Form~~
~~Release Order~~
~~Computer~~
~~Form "D"~~
~~ODP/Date~~
~~Membership; Letter~~

12/9/89